

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 11/3/2025
“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH,
TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Ngọc Hương
- Ông Huỳnh Dư.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 121/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025, quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2025 và thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa ngày 19 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt và có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Đinh Văn H, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Nơi thường trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Đinh Văn H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C theo giấy chứng nhận kết hôn số 44/2005 ngày 29 tháng 8 năm 2005. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng ông bà bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay bà và ông H đã sống ly thân 6 tháng nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Đinh Văn H1

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên Đinh Nguyễn Hoàng H2, sinh ngày: 31/3/2007 và Đinh Thị Như N, sinh ngày: 04/11/2011.

Bà T yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung. Không yêu cầu ông Đinh Văn H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày vợ chồng không có nợ chung.

** Tại bản tự khai ngày 29 tháng 11 năm 2024, bị đơn ông Đinh Văn H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Về quá trình tìm hiểu và kết hôn đúng như bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày. Quá trình vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn nhưng không đến mức phải ly hôn nên bà T nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý vì muốn hàn gắn tình cảm gia đình và chăm sóc vợ con.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên Đinh Nguyễn Hoàng H2, sinh ngày: 31/3/2007 và Đinh Thị Như N, sinh ngày: 04/11/2011. Ông không có ý kiến gì về con chung vì ông không đồng ý ly hôn.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Đinh Văn H trình bày vợ chồng không có nợ chung.

** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh:*

- Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng: Thẩm phán và Thư ký chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T1

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thanh T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh giải quyết ly hôn đối với ông Đinh Văn H1. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và bị đơn ông Đinh Văn H vắng mặt nên căn cứ theo Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Đinh Văn H1

[2] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Đinh Văn H tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C giấy chứng nhận kết hôn số 44/2005 ngày 29 tháng 8 năm 2005. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Đinh Văn H là hôn nhân hợp pháp. Qua lời khai của đương sự có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc do có nhiều mâu thuẫn, không hòa hợp và nguyên đơn xác định vợ chồng đã ly thân 06 tháng nay, tình cảm không thể hàn gắn. Bị đơn không đồng ý ly hôn nhưng không tham gia phiên hòa giải của Tòa án cũng như không đưa ra được các biện pháp để hàn gắn tình cảm gia đình. Như vậy, mục đích hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn không đạt được, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn.

[2.2] *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Đinh Văn H có 02 con chung tên Đinh Nguyễn Hoàng H2, sinh ngày: 31/3/2007 và Đinh Thị Như N, sinh ngày: 04/11/2011.

Bà T đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung. Xét thấy: Hiện nay con chung đang trực tiếp sinh sống cùng với bà T và cả hai cháu đều có nguyện vọng được sống với mẹ nên tiếp tục giao hai con chung cho bà T nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Từ những phân tích trên có căn cứ xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:**

- Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 28, Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với ông Đinh Văn H1

2. Về con chung: Giao con chung Đinh Nguyễn Hoàng H2, sinh ngày: 31/3/2007 và Đinh Thị Như N, sinh ngày: 04/11/2011 cho bà Nguyễn Thị Thanh T2 tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T3 yêu cầu ông Đinh Văn H3 cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T3 yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí về việc ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004980 ngày 15/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Bà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp đủ án phí.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- THADS TP. Cam Ranh;
- UBND phường Cam Phú,
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Lê Thị Thúy Nga

